

Số: 102/2017/QĐST-HNGĐ

Vũ Thu, ngày 16 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2017/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Bùi Xuân T**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện H, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Xuân T và chị Phạm Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ con chung:*

Anh Bùi Xuân T và chị Phạm Thị Đ không có con chung.

* *Về quan hệ tài sản:*

Anh Bùi Xuân T và chị Phạm Thị Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Về án phí:*

Anh Bùi Xuân T tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên

lai số 0002700 ngày 31/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh T, anh Bùi Xuân T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện v, tỉnh T;*
- *UBND xã V, huyện H, tỉnh T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương